

Số:172 /BC - UBND

Kỳ Văn, ngày 13 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình Kinh tế - Xã hội 6 tháng đầu năm 2026;
nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

Năm 2026 là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, cũng là năm đầu triển khai Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, thực hiện mục tiêu tăng trưởng 2 con số. 6 tháng đầu năm 2026, tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn tiếp tục diễn biến gay gắt, căng thẳng địa chính trị, xung đột quân sự bùng nổ tại một số quốc gia, khu vực, tác động mạnh đến thị trường tài chính, hàng hóa và nhiên liệu toàn cầu; trong nước, kinh tế phục hồi tích cực song còn nhiều khó khăn, thách thức.

Trước bối cảnh đó, bám sát các chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã và Hội đồng nhân dân xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã chủ động xây dựng Chương trình khung kế hoạch năm 2026, chỉ đạo triển khai linh hoạt, đồng bộ các nhiệm vụ ngay từ đầu năm; tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; bảo đảm chính quyền địa phương hai cấp vận hành ổn định, thông suốt. Đánh giá tình hình và kết quả đạt được trên các lĩnh vực cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Năm 2026, Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ và Hội đồng nhân dân xã đề ra 28 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu. 6 tháng đầu năm có 08 chỉ tiêu đạt kế hoạch, 02 chỉ tiêu đạt từ 50% trở lên, còn lại các chỉ tiêu khác chưa kiểm tra, đánh giá trong 6 tháng đầu năm (*chi tiết có phụ lục kèm theo*).

1. Lĩnh vực kinh tế

Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn (giá hiện hành): Ước đạt 634,62 tỷ đồng, tương đương 44,75% kế hoạch năm, tăng 7,32% so với cùng kỳ năm 2025. Cơ cấu giá trị sản xuất: Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 34,23%; Công nghiệp - xây dựng chiếm 38,82%; Thương mại - dịch vụ chiếm 26,95%. Sản lượng lương thực có hạt: Ước đạt 3.587,5 tấn, đạt 67,69% kế hoạch năm. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: Ước đạt 26,24 tỷ đồng, đạt 200,01% kế hoạch (trong đó thu từ thuế, phí đạt 191,23%; thu tiền sử dụng đất đạt 220,03%). Phát triển doanh nghiệp: Đã thành lập mới 01 doanh nghiệp/HTX, đạt 50% kế hoạch năm.

1.1. Sản xuất nông nghiệp

Trồng trọt: Tổng sản lượng lương thực có hạt: Đạt 3.587,5 tấn (đạt 67,69% KH). Sản xuất lúa tuân thủ lịch thời vụ, cơ cấu giống, phòng trừ sâu bệnh kịp thời, hiệu quả. Triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ giống lúa, đã cấp phát 28,973 tấn giống lúa cho bà con nông dân với tổng kinh phí hỗ trợ là 475.439.000 đồng. Vụ Xuân: Diện tích gieo cấy 616,7 ha, năng suất bình quân 56,75 tạ/ha, sản lượng đạt 3.500 tấn (đạt 100,3% KH); Vụ Hè Thu diện tích gieo cấy 405 ha đạt 98,7%. Sản xuất ngô: Diện tích 25/20 ha (đạt 125% KH), năng suất bình quân 35 tạ/ha, sản lượng 87,5 tấn. Cây trồng khác đạt và vượt KH¹: Cây chè: Thu hái đạt 800/2.080 tấn chè búp tươi (đạt 38,4% KH), sản lượng giảm 14% so với cùng kỳ năm 2025.

Chăn nuôi: Tổng đàn lợn 5.328 con (trong đó chăn nuôi trang trại 4.530 con chiếm 85%); đàn trâu, bò 1.162 con; đàn gia cầm 41.179 con. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, phát hiện, xử lý kịp thời các ổ dịch, đã tổ chức tiêm phòng đợt 1/2026, Vắc xin THT và LMLM đạt 746 con (80,2%); VDNC đạt 588 con (63,3%); Đại chó đạt 1.495 con (100%).

Thủy sản: Tăng cường công tác tuyên truyền, chỉ đạo, hướng dẫn các hộ nuôi xử lý ao hồ, tuân thủ đúng lịch thời vụ và đảm bảo vệ sinh môi trường. Đồng thời, hỗ trợ hóa chất tiêu độc, khử trùng nhằm kiểm soát dịch bệnh khi phát hiện bệnh đốm trắng trên tôm; sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 20,3 tấn, (trong đó sản lượng nuôi mặn, lợ 13,5 tấn).

Lâm nghiệp: Sản lượng khai thác gỗ rừng trồng đạt 25.000 m³ (71,4% KH); trồng rừng tập trung sau khai thác đạt 1.650 ha (61,1% KH); tổ chức ký cam kết PCCCR cho 1.394 trường hợp (trường học, hộ gia đình, cá nhân); ký cam kết xử lý thực bì bằng lửa cho 25 trường hợp; phát hiện xử phạt hành chính 03 trường hợp vi phạm quy định về bảo vệ rừng, phòng, chữa cháy rừng 6.750.000 đồng.

1.2. Chương trình xây dựng NTM

Tập trung chỉ đạo khắc phục tồn tại, củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí xã đạt chuẩn NTM; thực hiện chỉnh trang khu dân cư, xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp; duy trì thường xuyên phong trào vệ sinh đường làng ngõ xóm, cắt tỉa hàng rào xanh tại các thôn.

Khắc phục tuyến liên thôn Thanh Sơn đi Mỹ Liên; xây dựng Cổng Lối Tròn thôn Trung Sơn; tu sửa 6,5 km tuyến đường trục xã ĐH 91 (từ Dốc Am đến ngã 3 nhà ông Nhật Vinh thôn Đất Đỏ); hoàn thiện nhà văn hóa thôn Thanh Sơn; tu sửa bờ kè đập cây Chay tại thôn Đông Xuân; sửa chữa các trường học và cắm biển chỉ dẫn giao thông tại các ngã ba, ngã tư trục xã, liên thôn, đường ĐH 88; tổ chức khảo sát, nhu cầu kiên cố hóa kênh mương nội đồng giai đoạn 2026- 2030, đề xuất tỉnh hỗ trợ chính sách.

1.3. Thương mại, dịch vụ, du lịch tăng khá:

Dịch vụ, bán buôn và bán lẻ tiếp tục phát triển ổn định; hệ thống các chợ và cửa hàng cung cấp đầy đủ các chủng loại hàng hóa phục vụ nhu cầu sản xuất, tiêu dùng. Tiếp nhận 87 bộ hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, xử lý đúng và trước hạn

¹ Lạc đạt 27/45 ha (60% KH, năng suất 27 tạ/ha, sản lượng 72,9 tấn); Khoai (lang, vạc, từ) đạt 18/15 ha (120% KH, năng suất 86,2 tạ/ha, sản lượng 155,16 tấn); Đậu các loại đạt 10,5/10 ha (105% KH, năng suất 9,2 tạ/ha, sản lượng 9,66 tấn); Rau các loại đạt 58/56 ha (103,6% KH, năng suất 83 tạ/ha, sản lượng 481,4 tấn).

100%. Trong đó: cấp giấy chứng nhận cho 44 hộ, thu hồi 06 giấy phép kinh doanh, cấp lại 01 hộ, thay đổi nội dung 13 hộ, từ chối 23 bộ. Thành lập mới 01 Doanh nghiệp (Công ty TNHH XD & TM Bảo Trung).

1.4. Thu - chi ngân sách, đầu tư phát triển:

- Tổng thu ngân sách nhà nước đến ngày 20/6/2026: Thực hiện 86,234 tỷ đồng, đạt 60,2% KH, trong đó: Thu NSNN nội địa trên địa bàn 26,610 tỷ đồng (*thu từ thuế, phí, lệ phí và các khoản khác 17,610 tỷ đồng; thu từ tiền sử dụng đất 9 tỷ đồng*) đạt 202,83%, vượt so với KH giao. Thu chuyển giao 45,848 tỷ đồng; thu chuyển nguồn 11,056 tỷ đồng; thu kết dư 1,603 tỷ đồng; thu cấp dưới nộp lên 1,117 tỷ đồng.

- Tổng thu ngân sách xã hưởng 69,951 tỷ đồng đạt 51,37% dự toán xã giao, tăng 215% so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó: Thu nội địa trên địa bàn 11,444 tỷ đồng, đạt 189,39%, vượt so với kế hoạch. Thu chuyển giao 45,848 tỷ đồng; thu chuyển nguồn 11,056 tỷ đồng; Thu kết dư 1,603 tỷ đồng;

- Tổng chi ngân sách đến ngày 20/6/2026: Thực hiện 51,2 tỷ đồng, các nhiệm vụ chi đảm bảo quy định, chế độ, chính sách, theo dự toán và tiến độ thu, đảm bảo chính sách an sinh xã hội (*trong đó chi đầu tư phát triển 0,550 tỷ đồng*).

1.5. Đất đai, tài nguyên & môi trường:

Tiếp nhận 320 hồ sơ đề nghị Cấp giấy CNQSD đất lần đầu; trong đó: 296 hồ sơ đủ điều kiện, 24 hồ sơ không đủ điều kiện. Tính đến 31/5/2026 đã cấp được 285 giấy chứng nhận QSD đất. Giải quyết 22/28 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất (còn 6 hồ sơ đang giải quyết).

Tiếp nhận 48 hồ sơ đề nghị công nhận lại diện tích đất ở trước 18/12/1980; đã giải quyết 36 hồ sơ (Riêng đất ở trước 18/12/1980 của xã Kỳ Văn cũ có tổng số 86 hồ sơ, đã tiếp nhận qua Trung tâm phục vụ hành chính công xã 35 hồ sơ, hiện đã giải quyết xong 32 hồ sơ). Kiểm tra phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 05 trường hợp vi phạm trong lĩnh vực đất đai.

Công tác phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt được quan tâm triển khai thực hiện, từng bước đi vào hoạt động có hiệu quả.

1.6. Chính sách giảm nghèo bền vững:

Toàn xã hiện có 167 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 3,5% và 206 hộ cận nghèo chiếm tỷ lệ 4,32%; tổng hợp, đề xuất Sở Nông nghiệp - Môi trường thẩm định chính sách cho 34 đối tượng hộ nghèo không có lao động (05 người mắc bệnh hiểm nghèo, 16 người cao tuổi, 04 trẻ em mồ côi cha/mẹ, 09 trẻ em dưới 18 tuổi).

Tổ chức triển khai khảo sát, xây dựng 03 mô hình hỗ trợ sản xuất, sinh kế cho 26 hộ nghèo, hộ cận nghèo (04 hộ chăn nuôi gà; 22 hộ chăn nuôi bò)

2. Về Văn hoá - xã hội và an sinh

2.1. Văn hóa, thể dục thể thao và tuyên truyền

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao diễn ra sôi nổi, gắn với các nhiệm vụ chính trị, văn hoá lớn của đất nước, của tỉnh. Tổ chức thành công giải bóng chuyền nữ và giải bóng chuyền hơi người cao tuổi. Tổ chức tập luyện và tham gia Giải bóng chuyền nữ Kỳ Xuân mở rộng đạt giải nhì. Phong trào luyện tập thể thao tại các thôn thu hút đông đảo người dân tham gia và hưởng ứng tích cực. Tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục thể thao ngày càng tăng. Phối hợp

với Trung tâm Văn hóa điện ảnh và xúc tiến du lịch tỉnh tổ chức thành công chương trình nghệ thuật gắn “*Mùa Xuân ơn Đảng - Tết sum vầy*”, kết hợp trao tặng quà cho hộ nghèo trước Tết nguyên đán Bính Ngọ. Chỉ đạo 20/20 thôn tổ chức các hoạt động Văn hóa, Văn nghệ, TDTT tạo khí thế thi đua sôi nổi mừng Đảng, mừng Xuân Bính Ngọ.

Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thông tin kịp thời các hoạt động, sự kiện chính trị của địa phương. Triển khai tuyên truyền sâu rộng về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026 – 2031, sắp xếp thôn... Công tác tuyên truyền được tổ chức đa dạng, phong phú về hình thức². Tuyên truyền, vận động nhân dân hưởng ứng treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc chào mừng các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn, tỷ lệ đạt trên 92%.

2.2. Công tác Giáo dục và đào tạo

Chỉ đạo các trường học hoàn thành chương trình năm học 2025-2026 theo khung chương trình của tỉnh; chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững. Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỷ lệ 100%, học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS đạt tỷ lệ 100%. Tỷ lệ đầu vào lớp 10 toàn xã có 173/207 em đạt 83,57%³. Có 12 học sinh lớp 9 đạt danh hiệu học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2025-2026, trong đó có 02 giải Nhì, 03 giải Ba và 07 giải khuyến khích; 02 em học sinh đạt giải Nhì cuộc thi Khoa học kỹ thuật; 01 em đạt giải Nhì, 01 em đạt giải 3 và 11 giải khuyến khích tại hội thi điền kinh học sinh năm học 2025-2026. Công tác phổ cập giáo dục được quan tâm, đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền, vận động phổ cập trẻ mầm non 3 tuổi; xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xoá mù chữ năm 2026⁴. Hoàn thành công tác sáp nhập Trường Mầm non Kỳ Văn và Mầm non Kỳ Trung bảo tiến độ và nhận được sự đồng tình ủng hộ cao trong giáo viên và phụ huynh học sinh.

2.3. Công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân và dân số

Tập trung chỉ đạo Trạm Y tế xã nhanh chóng ổn định tổ chức bộ máy sau sáp nhập và chuyển về UBND xã quản lý. Quan tâm thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, trong 6 tháng đầu năm đã tổ chức khám sức khỏe cho 3.755 lượt người dân trên địa bàn. Triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế⁵. Tổ chức tốt việc rà soát đối tượng, xây dựng kế hoạch thực hiện việc khám sức khỏe toàn dân, đặc biệt tổ chức chiến dịch chăm sóc sức khỏe người cao tuổi⁶ và đối tượng khuyết tật, BTXH.

² Đăng 276 tin, bài, hình ảnh, video trên các trang facebook chính thống của xã; 235 tin, bài trên Trang Thông tin điện tử xã; Xây dựng 58 tin, bài với hơn 3.500 lượt phát trên hệ thống đài truyền thanh; Thiết kế 82 pano, poster, video tuyên truyền các ngày lễ trọng đại, nhiệm vụ chính trị, địa phương tại cụm tuyên truyền Led trung tâm của xã.

³ Trường TH&THCS Kỳ Trung 52/52 em đạt 100%, Trường TH&THCS Kỳ Văn 73/80 đạt 91,25%, trường THCS Kỳ Tây 48/75 đạt 64%.

⁴ Kết quả phổ cập giáo dục Mầm non đạt, Tiểu học đạt mức 3, THCS đạt mức 3, xoá mù chữ đạt mức 2.

⁵ Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt 100%; Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 16,3%, Suy dinh dưỡng cân nặng: 8,7%, giảm 0,1% so với năm 2025. Tổng số cháu sinh 6 tháng đầu năm 59 cháu, tăng 12 cháu so với cùng kỳ năm 2025; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 3,6%.

⁶ Tổ chức 02 đợt khám miễn phí, có 219 người tham gia

Công tác tuyên truyền, phát triển đối tượng tham gia BHYT, BHXH được quan tâm, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, đến thời điểm 31/5/2026, tỷ lệ BHYT đạt 95,88%; Tỷ lệ BHXH đạt 22,5%; Tỷ lệ tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 92,48%. Đặc biệt quan tâm công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho Nhân dân về bảo vệ, phòng chống thương tích trẻ em.

Tổ chức 02 đợt kiểm tra cao điểm chấp hành pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm nhân dịp Tết Nguyên đán và tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm; xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm⁷. Bên cạnh đó, duy trì việc kiểm tra đột xuất tại các cơ sở kinh doanh hàng hóa, bếp ăn tập thể qua đó góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về vệ sinh ATTP trên địa bàn xã.

2.4. Công tác giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội:

Chủ động rà soát tình hình lao động trên địa bàn xã; phối hợp chặt chẽ với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh trong thực hiện thông tin, tuyên truyền, tạo điều kiện cho người lao động tiếp cận thông tin tìm kiếm việc làm, tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên ước đạt trên 90%.

Huy động các nguồn lực xã hội đã tiếp nhận 1,203 tỷ đồng từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp. Đã trao tặng 1.012 suất quà nhân dịp Tết Nguyên đán cho các đối tượng chính sách, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng bảo trợ xã hội; chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi và tặng quà đối tượng bảo trợ xã hội với tổng số 312 người, số tiền 101.700.000 đồng. Thực hiện việc chi trả kịp thời, đúng quy định chính sách liên quan Người có công⁸ và đối tượng BTXH⁹.

2.5. Công tác nội vụ, cải cách hành chính (CCHC) và chuyển đổi số

Công tác nội vụ, CCHC được tập trung triển khai thực hiện. Tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 đảm bảo dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự trở thành ngày hội của toàn dân¹⁰. Thực hiện kịp thời, đúng quy định việc tiếp nhận, bổ nhiệm, bố trí, sử dụng, xếp ngạch, chế độ chính sách cho CBCCVC¹¹.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công, cài đặt sử dụng phần mềm phản ánh hiện trường I-Hatinh, xử lý kịp thời các phản ánh của công dân; đến nay 100% cán bộ công chức xã sử dụng thành thạo các phần mềm dùng chung, phần mềm của ngành trong thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, điều hành và giải quyết

⁷ Phát hiện và xử lý 03 chủ cơ sở kinh doanh hàng tạp hóa với số tiền 3.000.000 đồng về hành vi kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc và quá hạn sử dụng.

⁸ 6 tháng đầu năm thực hiện chi trả trợ cấp cho 288 đối tượng Người có công với số tiền 5.750.906.186 đồng; chi trả tiền mai táng phí cho 12 đối tượng theo QĐ 62, QĐ 49, NĐ 150, đối tượng Người có công tổng số tiền 280.800.000 đồng; chi trả tiền quà Chính phủ theo Nghị quyết 418 của TW cho 1.140 đối tượng với số tiền 456.000.000 đồng; Tiếp nhận và cấp phát 35.085kg gạo cho các hộ khó khăn, thiếu đói dịp Tết Nguyên đán 2026.

⁹ Tổng số đối tượng BTXH hưởng trợ cấp hàng tháng: 916 người, số tiền chi trả 3.640.500.000 đồng. Lập danh sách và chi trả tiền mai táng phí cho 15 người với tổng số tiền 150.000.000 đồng.

¹⁰ Toàn tỉnh có 968.275/968.380 cử tri tham gia bỏ phiếu (đạt tỷ lệ 99,99%); kết quả có 9/15 ứng cử viên trúng cử đại biểu Quốc hội, 58/94 ứng cử viên trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, 1.351/2.265 ứng cử viên trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã.

¹¹ Xếp ngạch cho 28 CBCC, điều động và tiếp nhận 3 công chức, bổ nhiệm 6 viên chức lãnh đạo quản lý; điều động, tiếp nhận, bổ nhiệm 03 chức danh (Chánh Văn phòng HĐND-UBND, Phó phòng VHXX, Giám đốc TT HCC); nâng lương thường xuyên 33 người, trước thời hạn 11 người, thâm niên vượt khung 4 người, hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo 2 người, công nhận hết thời gian tập sự cho 4 người; thực hiện bổ nhiệm viên chức lãnh đạo quản lý trường Mầm non Kỳ Văn, bổ nhiệm lại viên chức lãnh đạo quản lý trường TH&THCS Kỳ Trung.

thủ tục hành chính, góp phần xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử và nâng cao chất lượng cải cách hành chính.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công xã. Tính đến ngày 31/5/2026, toàn xã đã tiếp nhận 2.169 hồ sơ, đã tiếp nhận, xử lý trực tuyến là 1.782 hồ sơ. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và xử lý DVCTT toàn trình của xã đạt 100%. Tỷ lệ số hóa hồ sơ của xã trung bình đạt 100%; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên cổng DVC quốc gia toàn xã đạt 100%.

3. Công tác Tư pháp, phổ biến, giáo dục pháp luật; tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Chỉ đạo phòng chuyên môn triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ công tác tư pháp. Tập trung rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời công bố 03 văn bản hết hiệu lực. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính tiếp tục được quan tâm triển khai, 6 tháng đầu năm Chủ tịch UBND xã đã ban hành 08 quyết định xử phạt VPHC, tổng số tiền xử phạt 37.500.000 đồng (*gồm: 03 vụ việc về vi phạm hàng hóa không rõ nguồn gốc, quá hạn sử dụng; 05 vụ việc vi phạm đất đai*).

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được triển khai thực hiện dưới nhiều hình thức. Tổ chức 15 cuộc tuyên truyền trực tiếp cho 2.570 lượt người; phối hợp tập huấn cho đội ngũ tuyên truyền viên và 133 hòa giải viên. Hệ thống loa truyền thanh cơ sở phát thanh hơn 560 lượt về Luật Đất đai, Môi trường, ATGT, PCCC... Công tác hòa giải cơ sở được triển khai hiệu quả; các tổ hòa giải đã tiếp nhận và hòa giải thành công 9/9 vụ việc dân sự, đất đai (đạt tỷ lệ 100%).

Công tác quản lý Hộ tịch, Chứng thực được thực hiện đúng quy định:

- Giải quyết đúng quy định 1.024 hồ sơ đăng ký hộ tịch (Khai sinh: 136; Kết hôn: 54 cặp; Khai tử: 72; Thay đổi, cải chính hộ tịch: 34; Xác nhận tình trạng hôn nhân: 181; Cấp bản sao trích lục hộ tịch 547 trường hợp). Trong kỳ, không phát sinh hồ sơ nuôi con nuôi và bồi thường nhà nước.

- Giải quyết kịp thời cho 1.837 hồ sơ chứng thực (Chứng thực bản sao từ bản chính: 1.146 bản; Chứng thực chữ ký: 459 lượt; Chứng thực hợp đồng, giao dịch: 232 hợp đồng).

Công tác tiếp dân được thực hiện nghiêm túc, từng bước đi vào nề nếp, quá trình tiếp công dân cơ bản đúng trình tự, thủ tục theo quy định; 6 tháng đầu năm đã tổ chức tiếp 34 lượt công dân; thông qua tiếp dân thường xuyên đã tiếp nhận 6 đơn thư (KN: 0, TC: 0, KNPA: 6), thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, đã trực tiếp giải quyết là 04 đơn, đang giải quyết 02 đơn. Thực hiện công tác tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã theo đúng quy định, qua tiếp công dân định kỳ có 28 kiến nghị phản ánh, đã chỉ đạo giải quyết 16 kiến nghị phản ánh của công dân.

4. Quốc phòng - An ninh được giữ vững

4.1. Công tác Quân sự, Quốc phòng địa phương:

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc điều động sĩ quan chính quy tham gia công tác tại cơ sở, tháng 01/2026, Ban CHQS xã Kỳ Văn

đã được biên chế và đi vào hoạt động ổn định¹². Cơ cấu lực lượng dân quân toàn xã được xây dựng vững mạnh với: 03 trung đội cơ động¹³.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm nề nếp, chính quy; cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp. Điều động lực lượng bảo vệ an toàn tuyệt đối các dịp lễ¹⁴; bảo vệ an toàn Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử ĐBQH khóa XVI và ĐBHĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Công tác huấn luyện, hội thao đi vào chiều sâu vững chắc; kết quả 100% đạt yêu cầu, trong đó 81% đạt loại khá, giỏi theo Nghị quyết số 1659/2025/NQ-QUTW.

Tổ chức giao 23 công dân lên đường nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu. Tổ chức tốt công tác dân vận, phối hợp xây dựng NTM và phòng chống cháy rừng. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; kịp thời gấp gờ, trao tặng 27 sổ tiết kiệm¹⁵.

4.2 Công tác An ninh trật tự, An toàn xã hội tại cơ sở:

Công an xã tăng cường tuần tra, bám sát địa bàn, không để xảy ra vụ án trọng điểm hay tệ nạn phức tạp. Sáu tháng đầu năm đã phát hiện, xử lý kịp thời 09 vụ việc, cụ thể: 01 vụ vi phạm trật tự quản lý kinh tế; 02 vụ vi phạm pháp luật về tài nguyên, khoáng sản; 01 vụ vi phạm về môi trường; 04 vụ (05 đối tượng) sử dụng trái phép chất ma túy và 01 vụ (02 đối tượng) sử dụng pháo trái phép. Tổ chức triệu tập, gọi hỏi, giáo dục răn đe 24 đối tượng tại địa bàn (03 đối tượng án treo; 06 đối tượng cấm đi khỏi nơi cư trú; 15 đối tượng tái hòa nhập cộng đồng).

Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ Đề án 06 của Chính phủ. Tập trung thực hiện công tác cấp, kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho trẻ em từ đủ 06 đến 14 tuổi, kết quả đạt 1.108/2.595 tài khoản, đạt tỷ lệ 42,7%(tính đến 10/6/2026).

Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục pháp luật về PCCC, an toàn giao thông. Phối hợp chặt chẽ với các nhà trường hướng dẫn kỹ năng phòng, chống bạo lực học đường và kỹ năng phòng chống đuối nước cho học sinh trên địa bàn xã.

II. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, hạn chế

- Kinh tế thuần nông, thiếu liên kết hữu cơ bền vững. Tiềm phòng gia súc đạt tỷ lệ thấp, kéo dài; dịch tả lợn Châu Phi tiềm ẩn lây lan.

- Giải quyết TTHC đất đai và kiểm kê, lập kế hoạch sử dụng đất còn chậm. Các tồn đọng về đất đai chưa giải quyết dứt điểm (công nhận đất ở trước 18/12/1980; tích tụ ruộng đất, cấp đất trái thẩm quyền, giải phóng mặt bằng dự án Rào Trỏ...); tình trạng lấn chiếm đất, tự ý chuyển mục đích đất còn diễn ra.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhìn chung chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; Các tổ hòa giải hoạt động chưa đồng đều, một số tổ không hoạt động.

- Hệ thống truyền thanh xã xuống cấp, thường xuyên hư hỏng, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

¹² Tổng biên chế Ban CHQS xã gồm 08 đồng chí (03 sĩ quan, 05 quân nhân chuyên nghiệp); lực lượng dự bị động viên (ĐĐV) gồm 265 đồng chí (30 sĩ quan, 235 hạ sĩ quan).

¹³ (84 đồng chí), 01 trung đội súng máy phòng không 12,7mm, 01 trung đội cối 82mm, 01 khẩu đội cối 60mm, 20 thôn đội trưởng, 57 dân quân năm thứ nhất, 63 dân quân tại chỗ và 60 dân quân bình chủng.

¹⁴ Tết Nguyên đán Bính Ngọ, Giỗ Tổ Hùng Vương, ngày 30/4 và 01/5

¹⁵ (mỗi sổ trị giá 5,5 triệu đồng) cho công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân; tổ chức đón nhận, động viên quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương.

- Cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục xuống cấp, thiếu nguồn lực để đầu tư, nhất là Trường Mầm non Kỳ Văn hiện nay chưa đủ điều kiện để đánh giá trường chuẩn quốc gia. Tình trạng thiếu giáo viên kéo dài tại Trường THCS Kỳ Tây làm ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

- Trạm Y tế xã mới đi vào hoạt động còn thiếu biên chế, nhân lực chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tỷ lệ người dân tự thực hiện dịch vụ công còn thấp. Phần mềm dịch vụ công thường xuyên lỗi hệ thống, ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ. Dữ liệu dân cư với dữ liệu đất đai, bảo hiểm, thuế... chưa đồng bộ, sai lệch, cần phải đối chiếu bản giấy. Phần mềm ngành đất đai của Bộ chưa liên thông với Cổng dịch vụ công của tỉnh, cán bộ phải thao tác thủ công trên nhiều hệ thống.

- Công tác tuyển quân và gọi dân quân huấn luyện gặp khó khăn do lao động biến động đi làm ăn xa.

2. Nguyên nhân:

a) Nguyên nhân khách quan:

- Thời tiết diễn biến phức tạp, dịch bệnh diễn biến phức tạp trên cả cây trồng, vật nuôi, dịch tả lợn Châu Phi tiềm ẩn nguy cơ lây lan diện rộng.

- Hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách của Trung ương trong một số lĩnh vực còn đang trong quá trình hoàn thiện; một số văn bản hướng dẫn ban hành chậm, thiếu đồng bộ, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai tại địa phương.

- Nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước còn hạn chế, trong khi nhu cầu đầu tư phát triển hạ tầng, an sinh xã hội, chuyển đổi số ngày càng lớn.

- Mức độ phân cấp, phân quyền được đẩy mạnh về cấp xã, tính chất và khối lượng công việc ở cấp xã là rất lớn, tuy nhiên các điều kiện về biên chế và năng lực cán bộ, cơ sở vật chất, hệ thống dữ liệu số, nguồn lực tài chính... chưa kịp thời bổ sung tương xứng với vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của cấp xã mới.

b) Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác chỉ đạo, điều hành ở một số lĩnh vực còn thiếu quyết liệt; công tác phối hợp giữa các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có lúc chưa chủ động, chặt chẽ, thiếu kịp thời.

- Một số lĩnh vực đang còn thiếu cán bộ chuyên môn; Năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế; chưa chủ động tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong triển khai nhiệm vụ.

- Khối lượng công việc tăng cao trong khi phương thức tổ chức thực hiện chưa được điều chỉnh kịp thời.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

6 tháng cuối năm 2026, dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục biến động phức tạp; thiên tai, dịch bệnh tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường; khối lượng công việc cần triển khai ngay từ đầu nhiệm kỳ và năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 rất lớn, đòi hỏi sự quyết tâm và nỗ lực cao của cả hệ thống chính trị. Vì vậy, cần phải thực sự quyết tâm, hành

động quyết liệt; triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 với các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung cao độ, phân đầu hoàn thành cao nhất các nhiệm vụ còn lại của năm 2026. Chủ động theo dõi, đánh giá tác động của tình hình quốc tế, trong nước đến sản xuất kinh doanh; thực hiện hiệu quả Chương trình khung phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; tiếp tục hoàn thiện cơ chế vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

2. Lĩnh vực kinh tế:

- Tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn liền với xây dựng nông thôn mới và bảo vệ môi trường bền vững. Đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp, hình thành và củng cố các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm, tạo động lực phát triển kinh tế tư nhân và kinh tế hợp tác xã nhằm nâng cao thu nhập cho Nhân dân.

Trồng trọt: Tiếp tục tích tụ ruộng đất, tổ chức vùng cánh đồng lớn, ứng dụng cơ giới hóa hiện đại (máy cấy, gieo sạ). Sản xuất theo mô hình "1 giống, 1 thời vụ, 1 quy trình" gắn với xây dựng thương hiệu lúa gạo chất lượng cao. Tập trung thâm canh nâng cao năng suất chè búp, cây ăn quả và rau màu vụ Đông. Xây dựng kế hoạch sản xuất nông nghiệp và Đề án sản xuất vụ Xuân năm 2027.

Chăn nuôi: Thường xuyên kiểm tra chất lượng giống, vật tư đầu vào; nâng cao tỷ lệ tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm và kiểm soát chặt chẽ hoạt động giết mổ. Hỗ trợ các trang trại hiện đại hóa công nghệ, phối giống bò chất lượng cao; nhân rộng các mô hình chăn nuôi lợn, bò, gà theo hướng hữu cơ; củng cố tổ chức quản lý và kết nối chuỗi tiêu thụ ổn định.

Thủy sản: (Kế thừa định hướng phát triển tổng thể kinh tế nông nghiệp): Tiếp tục theo dõi sát sao khung lịch thời vụ, hướng dẫn người dân nuôi trồng thủy sản an toàn sinh học, tăng cường kiểm soát môi trường ao nuôi, chủ động phòng chống dịch bệnh nhằm đảm bảo năng suất cuối năm.

Lâm nghiệp: Tăng cường quản lý, bảo vệ rừng và nâng cao năng lực phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCRR); ngăn chặn triệt để nạn đánh bắt chim di cư tự nhiên; quản lý tốt các cơ sở kinh doanh giống cây lâm nghiệp. Khuyến khích trồng cây bản địa, cây dược liệu dưới tán rừng để phát triển hệ sinh thái rừng đa dụng. Tập trung chi trả kịp thời kinh phí hỗ trợ khôi phục sản xuất do ảnh hưởng của bão số 5 và bão số 10; vận động Nhân dân tích cực trồng phục hồi diện tích rừng bị thiệt hại.

- Tiếp tục đẩy mạnh thu hút, xã hội hóa nguồn lực đầu tư để phát triển hạ tầng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại theo đúng định hướng quy hoạch, đảm bảo tính hiện đại, đồng bộ.

- Tập trung bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng để ưu tiên phục vụ 03 dự án trọng điểm: Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam (đoạn qua địa bàn), Dự án khôi phục, sửa chữa Đập Cây Trường, và Dự án xây dựng Trụ sở UBND xã. Rà soát, chủ động đề xuất đưa vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm kết nối giao thương.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia xã; phân công cụ thể từng thành viên phụ trách các tiêu chí và các đoàn công tác chỉ

đạo thôn. Rà soát, đánh giá tổng thể thực trạng các tiêu chí xã NTM và Khu dân cư NTM kiểu mẫu để xây dựng lộ trình chi tiết. Huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu. Đẩy mạnh làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng theo cơ chế hỗ trợ xi măng. Phục hồi các tuyến đường bê tông xuống cấp bằng công nghệ thảm carbon; nâng cấp, chỉnh trang hệ thống nhà văn hóa thôn. Thực hiện đồng bộ các Chương trình mục tiêu quốc gia gắn với nâng cao chất lượng tiêu chí xã NTM nâng cao và Khu dân cư kiểu mẫu bền vững, duy trì bền vững tiêu chí Giao thông.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất để các nhà đầu tư triển khai các dự án phát triển thương mại trên địa bàn. Khuyến khích các ý tưởng khởi nghiệp, chủ động định hướng và hỗ trợ các chủ thể phát triển sản phẩm OCOP thế mạnh của địa phương. Triển khai đa dạng các hoạt động xúc tiến thương mại gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Phối hợp tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; xử lý nghiêm hành vi vi phạm về hàng giả, hàng nhái, gian lận thương mại; kiểm tra việc niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết; đặc biệt chú trọng an toàn thực phẩm để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá toàn diện các nguồn thu theo từng lĩnh vực. Bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; quyết liệt chống thất thu và khai thác hiệu quả các dự địa thu ngân sách, tiền sử dụng đất trên địa bàn nhằm phấn đấu hoàn thành vượt mức chỉ tiêu cả năm.

- Điều hành chi ngân sách linh hoạt, chặt chẽ, phù hợp với tiến độ nguồn thu và triệt để tiết kiệm chi thường xuyên. Tập trung giải ngân vốn đầu tư công đúng tiến độ cho các công trình trọng điểm; ưu tiên ngân sách cho công tác phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, quốc phòng - an ninh và bảo đảm các chính sách an sinh xã hội.

- Chủ động rà soát, kiến nghị điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phù hợp với thực tiễn. Phân loại, cập nhật và xây dựng phương án giải quyết dứt điểm các hồ sơ đất đai còn vướng mắc (đặc biệt là đất trước năm 1980); thực hiện nghiêm túc việc cấp mới, cấp đổi, công nhận lại quyền sử dụng đất đúng quy định. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm lấn chiếm hoặc sử dụng đất sai mục đích. Triển khai hiệu quả Đề án quản lý, thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân phân loại rác thải tại nguồn; rà soát và giải quyết triệt để các "điểm đen" về ô nhiễm môi trường tại các khu dân cư.

- Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, đặc biệt là các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi để mở rộng sản xuất, kinh doanh. Thực hiện đồng bộ các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, chăm lo các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo không có sức lao động để đảm bảo an sinh xã hội, từng bước kéo giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn ổn định và thực chất.

3. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

- Tổ chức xây dựng và hiện thực hóa Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn

hóa Việt Nam sát với tình hình thực tế địa phương. Phát động sâu rộng phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Tập trung chuẩn bị tốt mọi điều kiện để triển khai nhiệm vụ năm học 2026 - 2027.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đẩy mạnh phong trào “bình dân học vụ số” trong các tầng lớp nhân dân.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch khám sức khỏe toàn dân và cấp phát thuốc BHYT; ưu tiên công tác khám sàng lọc cho trẻ em khuyết tật và khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi. Đẩy mạnh truyền thông về dân số và chăm sóc sức khỏe sinh sản. Tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, BHXH tự nguyện, phấn đấu đạt chỉ tiêu: tỷ lệ bao phủ BHYT trên 95%.

Tập trung ổn định tổ chức, hoạt động của các thôn sau sáp nhập; kịp thời thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho đội ngũ cán bộ, người hoạt động không chuyên trách. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ và thực hiện đúng quy định về công tác cán bộ, thi đua khen thưởng để bộ máy mới vận hành hiệu quả.

4. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị định số 80/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật trên các lĩnh vực, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định pháp luật.

- Giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật các hồ sơ phát sinh về khai sinh, kết hôn, khai tử, xác nhận tình trạng hôn nhân và cải chính hộ tịch. Đẩy mạnh công tác chứng thực bản sao, chữ ký và hợp đồng giao dịch, nâng cao tỷ lệ chứng thực điện tử phục vụ dịch vụ công trực tuyến.

- Thường xuyên đổi mới, cập nhật các văn bản pháp luật và chính sách mới có hiệu lực thông qua hệ thống loa truyền thanh xã và tổ chức các cuộc tuyên truyền trực tiếp tại các thôn. Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của các CLB “Cựu chiến binh với pháp luật”, “Thanh niên với pháp luật” và Chương trình “Pháp luật với người dân”.

- Thực hiện nghiêm túc các chỉ tiêu chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và Thông tư 15/2025/TT-BTP nhằm phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ xây dựng xã NTM nâng cao.

- Duy trì nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ và đột xuất. Tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, các kiến nghị, phản ánh chính đáng của công dân; chủ động phát hiện, xử lý các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, tuyệt đối không để kéo dài hình thành “điểm nóng”. Tăng cường hoạt động đối thoại trực tiếp với Nhân dân; tích cực tuyên truyền, vận động người dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hạn chế tối đa tình trạng khiếu kiện vượt cấp, trái quy định.

5. Quốc phòng, an ninh

- Về công tác quốc phòng, quân sự địa phương:

Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, củng cố lực lượng dự bị động viên; tăng cường xây dựng lực lượng dân quân thường trực, dân quân nông cốt vững mạnh, rộng khắp.

Quản lý chặt chẽ công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ; chuẩn bị chu đáo các điều kiện cho công tác khám tuyển, giao quân và huấn luyện. Tổ chức tham gia hội thao, diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ bảo đảm đủ quân số, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống.

Xây dựng "Khu vực phòng thủ xã" vững chắc lồng ghép với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường phối hợp giữa lực lượng Công an - Quân sự và các ban, ngành, đoàn thể trong công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, cũng như tham gia phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Về giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội:

Bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trên địa bàn. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng ngừa, chủ động đấu tranh nghiêm trị các loại tội phạm; trọng tâm là ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và tội phạm lừa đảo trên không gian mạng.

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án 06 gắn với Kế hoạch chuyển đổi số. Thường xuyên rà soát, kiểm tra chặt chẽ các điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH); tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh nội bộ.

Trên đây là báo cáo tình hình Kinh tế - Xã hội 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Kỳ Văn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- TT Đảng ủy, HĐND, UB MTTQ xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp xã;
- Chi ủy, Ban cán sự các thôn;
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đình Nhất